

Bản án số: 63/2022/HS-ST
Ngày 19/5/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN – TP.HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Như Ý.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Long.

Bà Phạm Thị Thanh.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên toà: Ông Tạ Quốc Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn – TP Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2022/TLST - HSST ngày 29/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Lò Văn Ph, Sinh năm 1992; ĐKKHKT: Bản L, xã Pùng B, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; Chỗ ở hiện nay: Tổ 11, thị trấn Quang M, huyện Mê Linh, TP Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Con ông: không xác định; Con bà: Lò Văn H, sinh năm 1960; Vợ con chưa có. Theo danh chỉ bản số 000000110 ngày 18/01/2022 do Công an huyện Sóc Sơn - TP.Hà Nội lập thì bị cáo không có tiền án, tiền sự; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ 14/01/2022 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: Nguyễn Thị Q, sinh năm 1996; Nơi ĐKKHKT: Thôn Đ, xã Tráng Vi, huyện Mê Linh, TP Hà Nội; Chỗ ở hiện nay: Tổ 11, thị trấn Quang M, huyện Mê Linh, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1965 và con bà: Nguyễn Thị C, sinh năm 1968; Chồng: Phạm Văn M, sinh năm 1986 (đã ly hôn); Theo danh chỉ bản số 000000109 lập ngày 18/01/2022 tại Công an huyện Sóc Sơn thì bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/01/2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn Phông là ông **Nguyễn Văn T** – Trợ giúp viên pháp lý trung tâm trợ giúp pháp lý thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút, tại phố Kim A, xã Thanh X, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Tổ công tác Công an huyện Sóc Sơn, Hà Nội đã tiến hành kiểm tra đối với Lò Văn Ph (sinh năm: 1992, trú tại: Bản L, Pùong B, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La) và Nguyễn Thị Q (sinh năm: 1996, trú tại: Đông C, Tráng V, Mê Linh, Hà Nội). Quá trình kiểm tra Phông đã tự giác lấy tại thành cầu Thống Nhất gần vị trí Ph đứng 01 gói giấy giấy bạc màu trắng bên trong có 02 túi nilon kích thước (2x2) cm bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nilon kích thước (3x3) cm bên trong có chứa 04 viên nén màu xanh. Ph khai nhận là ma túy “thuốc lắc” và ma túy “ke” đang đem ma túy đi bán cho khách. Ngoài ra còn tạm giữ của Ph 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen có gắn sim số 0867646813, tạm giữ của Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu xiaomi màu hồng, có gắn sim số 0961481225 và 01 ô tô nhãn hiệu Hundai I10 màu trắng BKS 88A – 15616.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lò Văn Ph tại Tổ 11, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, Hà Nội nhưng không thu giữ được gì.

Quá trình điều tra làm rõ: Khoảng 19 giờ ngày 13/01/2022, Nguyễn Thị Q (lái Taxi, BKS 88A – 156.16) đang chở Lò Văn Ph đi đón bạn gái của Ph thì có một người nam giới sử dụng số điện thoại 0348812634 gọi đến số điện thoại 0961481225 của Q hỏi mua 02 chỉ ma túy “ke” và 04 viên ma túy “thuốc lắc” thì Q nói “chờ một chút, để nhờ hỏi xem có ai bán không”. Sau đó, Q quay sang hỏi Ph “có biết ai bán ma túy không” thì Ph trả lời “anh có một ít để ở phòng trọ, để đi về lấy” và Ph thông báo giá ma túy cho Q là 2.500.000 đồng/chỉ ma túy “ke” và 400.000 đồng/viên ma túy “thuốc lắc” thì Q thông báo lại giá cho người mua hết 6.600.000 đồng và thống nhất địa điểm giao ma túy tại cầu Thống Nhất, thuộc khu phố Kim A, xã Thanh X, huyện Sóc Sơn, Hà Nội. Sau khi đón được bạn gái của Ph tên là H, sinh năm 1996 (Ph không biết họ, địa chỉ cụ thể) thì Q chở Ph và bạn gái Ph về phòng trọ của Ph tại Tổ 11, thị trấn Quang M, huyện Mê Linh, Hà Nội. Khi đến phòng trọ của Ph, Q chờ ở ngoài xe, còn Ph và bạn gái Ph đi vào trong phòng trọ. Một lúc sau Ph quay lại và nói Q bảo người mua ma túy chuyển khoản trước tiền. Q có gửi số tài khoản 102867503656 ngân hàng VietinBank của Q cho khách mua ma túy và khách mua ma túy chuyển trước 2.000.000 đồng vào số tài khoản 102867503656 của Q. Sau khi nhận được tiền, Q chở Ph đến điểm hẹn giao nhận ma túy, đến nơi Q cho Ph số điện của người mua ma túy để Ph tự liên lạc với người mua ma túy, Ph xuống xe và đi bộ qua cầu Thông Nhất, thuộc khu vực phố Kim A, xã Thanh X, huyện Sóc Sơn, Hà Nội để gọi điện thoại cho người người mua ma túy thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện và tạm giữ số ma túy trên.

* Tại Bản kết luận giám định số 703/KLGD – PC09 ngày 21/01/2022, của Phòng Kỹ thuật Hình sự – Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilong đều là ma túy **loại Ketamine**, tổng khối lượng **1,737 gam**;

- 04 viên nén màu xanh bên trong 01 túi nilong đều là ma túy loại **MDMA**, tổng khối lượng **1,799 gam**.

Xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu của Lò Văn Phóng kết quả dương tính với ma túy, Nguyễn Thị Q có kết quả âm tính với ma túy.

Tại bản Cáo trạng số: 48/CT – VKS ngày 18/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn đã truy tố Lò Văn Phóng và Nguyễn Thị Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà các bị cáo Lò Văn Ph và Nguyễn Thị Q khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi đánh giá chứng cứ, tính chất vụ án, nhân thân các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, kết luận giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt:

- Lò Văn Ph mức án từ 36 đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.

- Nguyễn Thị Q mức án 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về tang vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu huỷ đối với 01 phong bì niêm phong ma túy có chữ ký của Lò Văn Ph và giám định viên; Tịch thu bán sung công 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu đen tạm giữ của Lò Văn Ph, 01 điện thoại di động kiểu dáng Xiaomi màu hồng tạm giữ của Nguyễn Thị Q (có đặc điểm như biên bản tạm giữ); Truy thu số tiền 2.000.000đ của Nguyễn Thị Q để sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn Ph trình bày: Ông T nhất trí về tội danh do Viện kiểm sát đã truy tố. Tuy nhiên, bị cáo là người dân tộc thiểu số, hạn chế về mọi mặt nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xét xử bị cáo mức án thấp hơn mức án do Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn; Điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sóc Sơn đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo không có khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đều là hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Khoảng 20 giờ 30 ngày 13/01/2022, tại khu vực phố Kim A, xã Thanh X, huyện Sóc Sơn, Hà Nội. Tổng công tác Công an huyện Sóc Sơn đã phát hiện Lò Văn Ph cất giấu 1,737 gam ma túy loại Ketamine và 1,799 gam ma túy MDMA nhằm mục đích để đem bán cho khách thì bị phát hiện bắt giữ. Do vậy hành vi của Ph đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đối với Nguyễn Thị Q là người trực tiếp thỏa thuận, giao dịch việc mua bán ma túy với khách, chở Ph đi bán ma túy, nhận tiền của người mua ma túy. Như vậy hành vi của Nguyễn Thị Q đã cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự với vai trò giúp sức cho Phòng mua bán ma túy.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, tệ nạn ma túy không những tàn phá kinh tế gia đình, làm tha hoá con người, đe dọa giống nòi mà còn là nguyên nhân gây ra các tội phạm nguy hiểm khác. Do đó, việc truy tố các bị cáo ra trước pháp luật là cần thiết và cần phải có một mức án phù hợp tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của các bị cáo. Trong vụ án này hành vi phạm tội của các bị cáo là đồng phạm nhưng không cấu kết chặt chẽ với nhau nên không phải là phạm tội có tổ chức.

Về nguồn gốc số ma túy Lò Văn Ph khai nhận: Ph mua của một nam giới không quen biết ở khu vực cầu vượt Mê Linh Plaza thuộc huyện Mê Linh, Hà Nội với giá 4.400.000 đồng.

Đối với Việc Ph cất giấu ma túy tại phòng trọ của mình và bán ma túy thì bạn gái của Ph không biết. Do Ph không biết thông tin cụ thể về H nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ.

Đối với số điện thoại 0987589368, kết quả xác minh chủ thuê bao tên Nguyễn Văn M, sinh ngày 06/6/1992, địa chỉ Thôn H, xã Hiền N, huyện Sóc Sơn, Hà Nội. Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn đã lấy lời khai của Nguyễn Văn M, M khai nhận: M sử dụng số điện thoại 0987589368 từ năm 2019 cho đến nay. M đăng ký tài khoản VNPAY bằng số điện thoại 0987589368 của M. Việc chuyển tiền cho khách thì M có thu phí 30.000 đồng/lần chuyển. Tối ngày 13/01/2022, có một người nam giới đến cửa hàng điện thoại của M nhờ M chuyển 2.000.000 đồng đến số tài khoản ngân hàng Vietin Bank của Nguyễn Thị Q. M không biết tên tuổi, địa chỉ của người nhờ M chuyển tiền và không biết mục đích của người này chuyển tiền làm gì và không quen biết ai Lò Văn Ph và Nguyễn Thị Q.

Đối với số điện thoại 0348812634 , quá trình điều tra xác định chủ thuê bao là Đặng Thị M ở Kiên Giang. Do không đủ thông tin về nhân thân người này nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với người nam giới đặt mua ma túy của Ph và người bán ma túy cho Phông, Cơ quan CSĐT Công an huyện Sóc Sơn không có căn cứ để xác minh làm rõ.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải là tình tiết xem xét giảm nhẹ hình phạt theo điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS đối với các bị cáo. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử thấy cần có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, loại tội các bị cáo phạm phải là rất nghiêm trọng, nên cũng cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc và cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và góp phần đấu tranh phòng ngừa chung, các tình tiết giảm nhẹ được xem xét khi quyết định hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, các bị cáo là đối tượng nghiện, hành vi mua bán ma túy của các bị cáo nhằm lấy tiền lời để mua ma túy sử dụng. Quá trình xác minh tại địa phương cũng thể hiện các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng:

- Đối với chiếc điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu đen thu giữ của Ph, quá trình điều tra xác định Ph xác định sử dụng vào việc liên lạc với người mua ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với chiếc điện thoại di động kiểu dáng Xiaomi màu hồng thu giữ của Q, quá trình điều tra xác định Q sử dụng vào việc liên lạc với Phông và người mua ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong chứa 1,737 gam ma túy loại Ketamine và 1,799 gam ma túy loại MDMA là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 2.000.000đ do người mua ma túy chuyển khoản cho Q là thu nhập bất hợp pháp nên cần truy thu để sung quỹ Nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo Q phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật. Bị cáo Ph là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn nộp tiền tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về hình phạt:

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 333, 337 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: **Lò Văn Ph** 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 14/01/2022.

Xử phạt: **Nguyễn Thị Q** 32 (ba mươi hai) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 14/01/2022.

[2] Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ đối với 01 phong bì niêm phong ma túy có chữ ký của Lò Văn Ph và giám định viên;

- Tịch thu bán sung công 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu đen tạm giữ của Lò Văn Ph, 01 điện thoại di động kiểu dáng Xiaomi màu hồng tạm giữ của Nguyễn Thị Q.

(Tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Sóc Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn).

Truy thu của bị cáo Nguyễn Thị Q số tiền 2.000.000đ để sung quỹ Nhà nước.

[3]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Q phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Lò Văn Ph được miễn nộp tiền tạm ứng án phí.

[4] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND H.Sóc Sơn;
- Công an H.Sóc Sơn;
- THA DS H.Sóc Sơn;
- Các đương sự;
- Lu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Như Ý

